

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 802

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (3,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi Học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1: Một trong những nguyên nhân dẫn tới hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế là trong quá trình sản xuất có sự tăng giá của

- A. cung tăng quá nhanh. B. các yếu tố đầu vào.
C. cầu giảm quá nhanh. D. các yếu tố đầu ra.

Câu 2: Trong nền kinh tế, khi mức độ tăng của giá cả ở một con số hàng năm từ 0% đến dưới 10% thì nền kinh tế đó có mức độ

- A. lạm phát vừa phải. B. lạm phát phi mã.
C. siêu lạm phát. D. lạm phát tuyệt đối.

Câu 3: Tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được việc làm là nội dung của khái niệm

- A. thất nghiệp. B. khủng hoảng. C. thu nhập. D. lạm phát.

Câu 4: Khối lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng cần mua trong một thời kì xác định tương ứng với giá cả và thu nhập xác định gọi là

- A. thất nghiệp. B. cung. C. lạm phát. D. cầu.

Câu 5: Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

- A. Cơ sở. B. Động lực.
C. Triệt tiêu. D. Nền tảng.

Câu 6: Người sản xuất, kinh doanh giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và trao đổi hàng hóa, dịch vụ là một trong những nguyên nhân dẫn đến

- A. thất nghiệp. B. cạnh tranh.
C. khủng hoảng. D. lạm phát.

Câu 7: Trong nền kinh tế, khi mức giá chung các hàng hoá, dịch vụ của nền kinh tế tăng một cách liên tục trong một thời gian nhất định được gọi là

- A. tiền tệ. B. cung - cầu. C. thị trường. D. lạm phát.

Câu 8: Trong nền kinh tế hàng hóa, đối với người sản xuất một trong những mục đích của cạnh tranh là nhằm

- A. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.
B. Triệt tiêu mọi lợi nhuận kinh doanh.
C. Giành ưu thế về khoa học và công nghệ.
D. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Câu 9: Số lượng hàng hóa, dịch vụ mà nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường tương ứng với mức giá cả được xác định trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. lạm phát. B. cầu. C. thất nghiệp. D. cung.

Câu 10: Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?

- A. Thị hiếu của người tiêu dùng. B. Tâm trạng của người mua hàng.
C. Tâm lý của người tiêu dùng. D. Kỳ vọng của người sản xuất.

Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi 11,12.

Tốt nghiệp đại học chuyên ngành tài chính đã 2 năm nhưng do thiếu kinh nghiệm làm việc vì vậy dù đã gửi đơn và thử việc tại rất nhiều công ty, anh K vẫn chưa xin được việc làm đúng với chuyên môn của mình. Tham gia phiên giao dịch việc làm do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, anh K cũng không tìm được việc làm, trong khi đó Công ty Y đang cần một nhân viên văn phòng và mời anh đến làm việc. Sau khi thử việc 3 tháng anh K quyết định từ chối ký hợp đồng với Công ty Y để chờ đợi tìm công việc phù hợp.

Câu 11: Đây là nguyên nhân cơ bản khiến anh K chưa tìm được việc làm phù hợp?

- A. Do không có chuyên môn.
- B. Do vi phạm kỷ luật lao động.
- C. Do không hài lòng với công việc.
- D. Do cơ sở kinh doanh bị phá sản.

Câu 12: Xét về mặt tính chất, việc anh K chưa tìm được việc làm phù hợp là biểu hiện của loại hình thất nghiệp

- A. cơ cấu.
- B. chu kỳ.
- C. tự nguyện.
- D. tạm thời.

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI. (4,0 Điểm)

Câu 1: Đọc thông tin và trả lời. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Từ tháng 4-2023 đến nay, Công ty CP Di chuyển Xanh và Thông minh (GSM) đã triển khai việc đưa ô tô điện vào khai thác trong lĩnh vực taxi. Hãng taxi điện "phủ sóng" tại các thành phố lớn, khu du lịch với 2.500 chiếc chỉ sau 5 tháng hoạt động, tương đương số lượng xe của các hãng taxi lớn đã có mặt trên thị trường hàng chục năm qua. Nhiều hãng vận tải khác như Sun Taxi, Lado Taxi... thời gian qua cũng đầu tư mạnh mua xe điện để thay thế dần xe xăng với mục đích tăng thêm trải nghiệm cho khách hàng và bắt kịp xu thế. Các hãng này cho biết đã nhận được phản hồi khá tích cực từ phía khách hàng nhờ giá cước không quá cao, không phải trả thêm phụ phí như các ứng dụng gọi xe công nghệ, xe chạy êm.

- a) Sự ra đời hãng xe điện tạo ra sự cạnh tranh giữa các hãng taxi.
- b) Việc một số hãng thay thế xe xăng bằng xe điện kết hợp việc mở rộng các ứng dụng tiện ích là phù hợp với vai trò của cạnh tranh.
- c) Mục đích của cạnh tranh là góp phần mang lại nhiều lợi ích cho người tiêu dùng.
- d) Xe điện ra đời cạnh tranh và có thể dẫn đến việc xe xăng truyền thống bị xóa sổ là thể hiện cạnh tranh không lành mạnh.

Câu 2: Đọc thông tin và trả lời. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Do ảnh hưởng của cơn bão số 10, các tỉnh miền Trung bị thiệt hại nặng nề dẫn đến việc khan hiếm về lương thực, thực phẩm và đẩy giá một số hàng lương thực, thực phẩm tăng cao. Trước tình hình đó, các cơ quan chức năng đã tích cực đưa ra các giải pháp như hỗ trợ chi phí, hạn chế xuất khẩu, đặc biệt là chỉ đạo các doanh nghiệp đầu mối chủ động điều tiết nguồn hàng nhằm góp phần bình ổn giá.

- a) Cung giảm dẫn đến giá cả hàng hóa một số mặt hàng tăng cao.
- b) Người dân cần điều chỉnh thói quen tiêu dùng để phù hợp với quan hệ cung cầu.
- c) Tăng nguồn cung là giải pháp duy nhất để ổn định thị trường.
- d) Việc ổn định quan hệ cung cầu chỉ là trách nhiệm của chủ thể nhà nước trong nền kinh tế.

Câu 3: Đọc thông tin và trả lời. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Chi phí sản xuất tăng cao gây biến động giá thành sản phẩm, đẩy chi phí sinh hoạt của người dân tăng vọt. Phụ trách chi tiêu cho cả gia đình 3 người trong hơn 2 tháng qua, chị DT cho biết cảm thấy "chóng mặt" vì chi phí sinh hoạt của cả gia đình tháng này tăng gấp đôi so với tháng trước. Giá rau quả tăng 10.000 - 20.000 đồng/kg tùy loại, thịt heo tăng 70.000 - 100.000 đồng/kg so với giá cách đây hơn 2 tháng.

- a) Chi phí sản xuất tăng cao là nguyên nhân gây ra hiện tượng lạm phát.
- b) Giá cả tăng cao sẽ làm thay đổi cầu của người tiêu dùng về hàng hóa.
- c) Tình trạng tăng giá kéo dài đời sống người dân sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

d) Tăng lương là biện pháp hữu hiệu nhất để kiềm chế lạm phát và nâng cao mức sống người dân.

Câu 4: Đọc thông tin và trả lời. Trong mỗi ý *a), b), c), d)* ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Theo thống kê của Sở Y tế tỉnh N, số sinh viên theo học các ngành Dược, Điều dưỡng ở các hệ cao đẳng, trung cấp tốt nghiệp hàng năm rất lớn. Tuy nhiên mỗi năm, tỉnh chỉ bố trí được chỗ làm với số lượng có hạn cho đối tượng này nên nhiều sinh viên ra trường bị thất nghiệp. Trong khi đó, tỉnh rất cần các bác sĩ có chuyên môn cao nhưng lại khó tuyển dụng.

a) Mất cân đối cung cầu lao động là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thất nghiệp.

b) Thất nghiệp trong trường hợp trên là thất nghiệp tự nguyện

c) Tăng nguồn cung lao động là bác sĩ có chuyên môn cao sẽ khắc phục được tình trạng thất nghiệp.

d) Tình trạng mất cân đối như trên nếu kéo dài sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

III. PHẦN TỰ LUẬN (3.0 Điểm)

Câu 1: (2,0 điểm). Trình bày nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh trong nền kinh tế?

Câu 2: (1,0 điểm). Đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi:

Khi tỉ lệ thất nghiệp tăng cao, chính quyền xã X đã đến từng hộ gia đình thống kê số người thất nghiệp để tìm giải pháp kiểm soát và kiềm chế thất nghiệp, nhưng một số gia đình không hợp tác vì cho rằng Nhà nước không thể giải quyết được vấn đề này.

Em hãy nhận xét việc làm của chính quyền xã X trong việc kiểm soát và kiềm chế thất nghiệp.

----- **HẾT** -----